

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BẢO LỘC-LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2017/HSST**

Ngày : 03/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Nam; ông Nguyễn Tuyết;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường – Là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST, ngày 05 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê D**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1997; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 3, thôn Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê Thanh P, sinh năm 1969; con bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1972, cả hai đang sinh sống tại xã L, thành phố B; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 chị em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Ông Trần Văn N, sinh năm 1957, (Có mặt);

Là Công an viên xã L, thành phố B;

Trú tại: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 18/11/2016, bị cáo Lê D cùng các đối tượng Nguyễn Duy P, Dương Thanh Ph, đều trú tại thôn Đ, xã L, thành phố B rủ nhau đến khu vực ngã ba thuộc xã L, thành phố B để uống cà phê; khi đến nơi thấy một nhóm thanh niên khoảng 05 người (không rõ lai lịch) đi bằng xe mô tô mang theo dao, gậy từ hướng xã L1 đến. Do nghĩ rằng nhóm thanh niên kia sẽ đánh mình nên nhóm của D đã nhặt đá ven đường ném vào nhóm kia làm cho nhóm thanh niên bỏ chạy và bỏ lại 01 chiếc xe mô tô trên đường. Thấy vậy D cùng với P và Ph đến nơi dùng gạch đá đập phá chiếc xe, khi nhóm của D đang đập phá xe thì nhóm thanh

niên kia quay lại đuổi đánh nhóm của D, vì vậy nhóm của D bỏ chạy nhưng lại bị một số người dân ở khu vực vây đánh. Nhận được tin báo, Công an xã L đã phân công cho ông Nguyễn Thành C là Phó Trưởng công an xã cùng với 03 công an viên gồm, ông Trần Văn N, ông Nguyễn Thành D1 và ông Nguyễn Lâm T đến giải quyết vụ việc. Khi đi cả bốn người đều mặc trang phục của lực lượng công an xã và mang theo gậy dân phòng (loại gậy gỗ sơn màu trắng đỏ). Tới hiện trường, lực lượng Công an xã yêu cầu mọi người giải tán, không gây rối đánh nhau nữa. Lúc này lại có nhóm thanh niên khác gồm: Lê Duy P1, Vương Quốc H, Lê Anh P2, Nguyễn Lê Anh T và Nguyễn Văn H1 đi xe mô tô cầm theo dao chạy tới. Vì có quen biết với Lê Duy P1 nên bị cáo D đã chạy lại giật con dao (loại dao phát) trên tay P1 rồi chạy đến chỗ ông Trần Văn N đang làm nhiệm vụ và nói: “Bạn tôi bị đánh sao các ông không làm gì hết”, đồng thời D cầm dao bằng 02 tay giơ lên chém trúng chân ông N, hậu quả làm ông N bị rách chiếc quần đang mặc và vỡ chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 225 để trong túi quần. Thấy vậy Nguyễn Duy P chạy lại can ngăn và chở Lê D về nhà.

Theo kết luận định giá tài sản số 125, ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B thì chiếc điện thoại Nokia 225 của ông Trần Văn N trị giá 240.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao cán nhựa dài 13cm, lưỡi kim loại dài 30cm, sòng dẹp mặt sắt, kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao cán gỗ dài 14cm, lưỡi kim loại dài 33cm, lưỡi bầu mũi nhọn; 01 con dao phát, cán dài 76cm, lưỡi dài 25cm; mũi nhọn, loại dao quắm; 01 chiếc quần dài màu cỏ úa (trang phục của lực lượng công an xã) bị rách và 01 chiếc điện thoại Nokia 225 bị vỡ màn hình, sau đó Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho ông N.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo Duy đã bồi thường cho ông N chiếc điện thoại trị giá 1.350.000đ, ông N đã nhận tiền bồi thường và viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS, ngày 31 tháng 5 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Lê D về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 điều 257 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nội dung đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, không thắc mắc khiếu nại gì. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Bị cáo Lê D là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ mọi công dân phải sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm minh, thế nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật. Vào tối ngày 18/11/2016 bị cáo đã có hành vi đánh nhau, gây mất trật tự công cộng tại khu vực ngã ba thuộc địa bàn xã L, thành phố B. Khi lực lượng công an xã L đến nơi yêu cầu cả nhóm giải tán thì bị cáo đã không chấp hành mà còn giật con dao trên tay của Lê Duy P1 chém ông Trần Văn N là công an viên xã L đang làm nhiệm vụ, hậu quả làm ông N bị rách quần và vỡ chiếc điện thoại đang để trong túi. Hành vi của bị cáo đã gây cản trở đến việc thực hiện công vụ của Tổ công tác Công an xã L, thành phố B. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt phù hợp để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông N, ông N có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét thấy bị cáo có việc làm và nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là phù hợp.

Trong vụ án này còn có các đối tượng: Dương Thanh Ph, Vương Quốc H, Nguyễn Văn H1, Lê Duy P1, Nguyễn Duy P có hành vi đánh nhau, gây mất trật tự công cộng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Cơ quan điều tra đã xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán nhựa dài 13cm, lưỡi kim loại dài 30cm, sống dẹp mặt sắt, kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao cán gỗ dài 14cm, lưỡi kim loại dài 33cm, lưỡi bầu mũi nhọn; 01 con dao phát, cán dài 76cm, lưỡi dài 25cm; mũi nhọn, loại dao quắm; 01 chiếc quần dài màu cỏ úa (trang phục của lực lượng công an xã) bị rách.

Về trách nhiệm dân sự: Do người có quyền lợi liên quan đến vụ án là ông Trần Văn N đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 257; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê D 12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê D cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán nhựa dài 13cm, lưỡi kim loại dài 30cm, sống dẹp mặt sắt, kim loại màu trắng mũi nhọn; 01 con dao cán gỗ dài 14cm, lưỡi kim loại dài 33cm, lưỡi bầu mũi nhọn; 01 con dao phát, cán dài 76cm, lưỡi dài 25cm; mũi nhọn, loại dao quắm; 01 chiếc quần dài màu cỏ úa bị rách.

(Các vật chứng được ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 06/6/2016 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Buộc bị cáo D phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Khắc Quảng